

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 15/2019/HS-ST

Ngày: 26-6-2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Phan Văn M.

- ***Các hội thẩm nhân dân:***

+ Ông:Huỳnh Văn P.

+ Bà: Võ Thị Kim L.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Văn C – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T Ph
T G.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T P tham gia phiên tòa:*** Ông
Nguyễn Văn T– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T P, tỉnh T G
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày
24 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-
HS ngày 10-6-2019 đối với:

Bị cáo:Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: Ng), sinh ngày 02 tháng 4 năm 1988;
nơi sinh tại S T; giới tính: nam; nơi đăng ký thường trú: Ấp 11, xã V L, huyện Th
T, tỉnh S T (chỗ ở hiện nay: Ấp T Q, xã T H T, huyện T P, tỉnh T G); quốc tịch:
Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học
vấn: 11/12; con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bàPhan Thị N; tiền án: không; tiền
sự: không;bị cáo có vợ và 01 con; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11-4-2019 đến
nay, đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TP.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lê Lương Anh T, sinh ngày 30 tháng 6 năm 2001. Nơi cư trú: Ấp H
Đ, xã H T, huyện T P, tỉnh T G(vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Lương Anh T: Lương Thị Bạch T,
sinh năm 1980. Nơi cư trú: Ấp H Đ, xã H T, huyện T P, tỉnh T G(vắng mặt)

Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại: Lương Quốc B, sinh năm 1982 và
Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1984. Cùng nơi cư trú: Ấp H Đ, xã H T, huyện TP,

tỉnh T G(cả 2 có mặt).

Người làm chứng:

- Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1980.Nơi cư trú: Ấp T Q, xã T H T, huyện T P, tỉnh T G(có mặt).

- Đỗ Thị Ngọc B, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp T Q, xã T H T, huyện T P, tỉnh T G(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1988, sống như vợ chồng với chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1980; cả hai mở quán kinh doanh dịch vụ ăn uống, trà sữa tên “U N” tại ấp T Q, xã Tân H T, huyện T P, tỉnh T G.

Lê Lương Anh T, sinh ngày 30/6/2001, ngụ ấp H Đ, xã H T, huyện T P, tỉnh T G đến quán U N học nghề từ ngày 05/9/2018 đến tháng 12/2018, do chị Đỗ Thị Thu H trực tiếp hướng dẫn.

Khoảng 13 giờ ngày 12/12/2018, tại quán trà sữa có Lê Lương Anh T, Nguyễn Văn L và em Nguyễn Nhật H, sinh năm 2007. Nguyễn Văn L đang nằm ghé dây ngay bàn làm việc chỗ quầy bán; Nguyễn Nhật H ngủ trong phòng; Anh T đang nấu nguyên liệu. Khoảng 30 phút sau, Anh T đến chỗ bàn làm việc, chỗ L đang nằm, để sạc pin điện thoại. Lúc này, Nguyễn Văn L nảy sinh ý định giao cấu với Anh T; nên L đã dùng vũ lực như sau: L dùng tay phải nắm lấy tay trái của T kéo vô phòng ngủ cách đó khoảng 03m; T không chịu đi theo L nên dùng 02 chân trì xuống nên gạch, L tiếp tục kéo tay T vào phòng, L ôm vật T xuống niệm; L nằm đè lên người T, hôn lên mặt T, T không đồng ý nên dùng tay đẩy L ra nhưng không được. L tự cởi quần sọt, quần lót của mình ra, ngồi xỏm người giữa hai chân của T. L dùng tay phải cởi quần của T ra, T không đồng ý nên dùng tay kéo lại, L tiếp tục dùng sức kéo, cởi quần dài, quần lót của T ra khỏi chân phải; L dùng tay bóp vú, âm hộ của T, T chống cự nên dùng tay phải nắm cổ áo, tay trái cào cấu vào phần bên trái người L, để lại dấu vết. L tiếp tục dùng chân đè chân trái T, dùng tay trái đỡ chân phải T lên, dùng tay phải cầm dương vật đang cương cứng đưa vào âm đạo của T và quan hệ được 02 phút thì xuất tinh vào trong âm đạo của T. Sau đó, L đi tắm; T nằm tại phòng khóc, khoảng 20 phút sau vào nhà vệ sinh tắm, vệ sinh âm hộ. Sau đó, T dùng lưỡi dao lam gạch tay tạo nhiều vết xước da, khóc tại phòng ngủ của L. Đến 16 giờ cùng ngày, chị H về hỏi nguyên nhân T hành động khóc,

dùng dao lam gạch tay, nhưng T không nói. Chị H điện báo gia đình đến đón T về. Sau khi về nhà T kể lại sự việc bị Nguyễn Văn L giao cấu trái ý muốn như nêu trên cho mẹ ruột là chị Lương Thị Bạch T biết. Ngày 13/12/2018, chị Lương Thị Bạch T dẫn Anh T trình báo Công an xã T H T và Cơ quan CSĐT Công an huyện T P. Tại Công an xã T H T và Cơ quan CSĐT Công an huyện T P, Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 06/2019/TD ngày 13/12/2018 của Trung tâm Pháp y Tiền Giang xác định: Lê Lương Anh T: màng trinh không xây xát, không rỉ máu, vị trí 9 giờ dẫn chưa đến chân màng trinh; lỗ ngoài âm đạo vị trí 6 giờ hơi tím, không xây xát, không rỉ máu, dịch âm đạo hôi, loãng màu nâu đục; không tìm thấy xác tinh trùng;

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Nguyễn Văn L hồi 10 giờ 40 phút ngày 13/12/2018 tại Công an xã T H T, huyện T P, tỉnh T G ghi nhận: sây sát da kích thước 1,5cm x 0,3cm dưới đầu vú trái, chiều hướng từ dưới lên, từ trước ra sau;

Tại biên bản hồi 07 giờ ngày 14/12/2018 tại Công an huyện T P, kiểm tra 02 bàn tay của Lê Lương Anh T có đủ mười ngón tay, mỗi ngón đều có móng tay dài, riêng hai ngón út có móng tay dài hơi nhọn, tất cả ngón tay đều có móng tay thật.

Tại Giấy khai sinh số 97/2001, quyển số 01/2001 của UBND xã T H Đ, huyện C T, tỉnh T G cấp cho Lê Lương Anh T, sinh ngày 30/6/2001. Như vậy, tính đến ngày 12/12/2018, T được 17 tuổi 05 tháng 12 ngày.

*** Vật chứng thu giữ:**

Ngày 13/12/2018, chị Lương Thị Bạch T, sinh năm 1980 (mẹ đẻ của T) giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T P quần áo của Lê Lương Anh T mặc trên người trước và sau khi bị Nguyễn Văn L hiếp dâm, gồm:

- 01 (một) quần lót nữ, màu hồng, loại quần thun, nữ, đáy quần lót (mặt trái) có vết ố màu nâu, kích thước (5x8)cm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Phước thu các mẫu máu của Nguyễn Văn L, Lê Lương Anh T. Tại Kết luận giám định số 742/C09B ngày 21/3/2019 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: không phát hiện tinh trùng người trên quần lót nêu trên.

- 01 áo thun màu vàng cam ngắn tay, loại áo nữ, mặt trước áo có ghi chữ Lazy-SourCream & Orion, có 01 khoen tròn màu trắng bằng kim loại kết vào mảnh

vải màu đỏ, trên mảnh vải có chữ OFF-WHITE; 01 (một) áo ngực màu đen, áo nữ, có thêu hoa văn màu xanh đen, loại 02 quay áo ngực (vú) màu xanh đen, gài sau lưng; 01 (một) quần thun màu đen, loại quần lửng, túi ống, có 02 túi trong vị trí trước đùi, loại quần nữ, dây rút (dây cột), hai bên ống quần may vải màu vàng dính dọc hai bên ống quần có dòng chữ OFF-WHITE.

- Thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường hồi 17 giờ 20 phút ngày 13/12/2018, dưới niêm nơi L thực hiện hành vi hiếp dâm Anh T: 01 (một) đuôi bông tai (đít vặn hoa tai), bằng nhựa màu trắng, hình quả chuông. Sau đó, ngày 04/3/2019, Lê Lương Anh T giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T P: 01 (một) chiếc bông tai, hoa tai, loại nữ, màu vàng, có chuỗi vặn, có hạt bông màu trắng, gắn trên dây kim loại màu trắng; chuỗi vặn màu vàng (còn gọi là đít vặn), đã qua sử dụng.

Viện KSND huyện T P ra Quyết định chuyển các vật chứng nêu trên đến Chi cục THADS huyện T P để quản lý, chờ xử lý theo quy định.

*** Phần dân sự:**

Vào ngày 28/3/2019 và 10/5/2019, bị cáo và gia đình tự nguyện thỏa thuận sẽ bồi thường cho em Lê Lương Anh T số tiền 10.000.000đồng. Tuy nhiên, em Lê Lương Anh T và đại diện ủy quyền là anh Lương Quốc B, chị Nguyễn Thị Thu T không đồng ý nhận tiền, có đơn tự nguyện không yêu cầu bồi thường thiệt hại và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật; tại phiên tòa đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSTP ngày 24-5-2019, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T P truy tố về tội “*Hiếp dâm*” theo khoản 4 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T P đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thiện chí tự nguyện bồi thường thiệt hại; gia đình có công với cách mạng. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 4 Điều 141; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù.

Vật chứng: Trả lại đồ dùng cá nhân cho bị hại; riêng vật chứng dùng giám định đề nghị tiêu hủy.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 12/2/2018, tại bàn làm việc chỗ quầy bán trà sữa của bị cáo, khi Anh T vào bàn để sạc pin điện thoại gần chỗ bị cáo nằm nên bị cáo nảy sinh ý định giao cấu với T, bị cáo dùng tay kéo T vào phòng ngủ của vợ chồng bị cáo để giao cấu, do không đồng ý giao cấu với bị cáo nên T chống cự như trì chân xuống nên gạch không đi theo sự lôi kéo của bị cáo nhưng do sức yếu hơn nên bị bị cáo lôi vào phòng và cởi quần dài, quần lót để giao cấu, T chống cự lại như dùng tay cào cấu vào người bị cáo nhưng không kháng cự được nên bị bị cáo dùng vũ lực đè lên người và thực hiện hành vi giao cấu 01 lần xuất tinh trong âm hộ của T. Sau khi bị bị cáo giao cấu thì T dùng dao lam gạch tay định tự tử nhưng chỉ bị xây xước nhẹ, sự việc sau đó bị phát hiện, gia đình T yêu cầu xử lý hành vi hiếp dâm của bị cáo. Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì bị hại T mới 17 tuổi, 05 tháng 12 ngày.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, nhân chứng và hiện trường vụ án nên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Lã phạm tội “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 4 Điều 141 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T P truy tố bị cáo về hành vi phạm tội nêu trên là đúng pháp luật.

[3]*Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.*

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến danh dự nhân phẩm của bị hại, bản thân bị cáo đã trưởng thành, có đủ ý thức nhận thức được hành vi dùng vũ lực giao cấu với người khác là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn dục vọng thấp hèn mà bất chấp; đây là hành vi mà chính quyền và nhân dân lên án, pháp luật quy định phải xử lý nghiêm khắc nhằm bảo vệ trẻ em trên cả nước; lợi dụng lúc nhà không có người lớn, bị cáo dùng vũ lực để thực hiện hành vi đồi bại của bị cáo; ngoài ra hành vi của bị cáo còn ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của bị hại, đây là hành vi thiếu đạo đức vi phạm thuần phong mỹ tục của người Việt Nam; lẽ ra bị cáo phải có trách nhiệm bảo vệ người trẻ như mọi công dân khác nhưng lại thực hiện hành vi ngược lại nhằm thỏa mãn dục vọng; điều đó chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức tôn trọng pháp luật, nhất là Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

Do vậy đối với bị cáo cần phải xử mức án nghiêm khắc để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người khác; nghĩ nên cần xử mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo; bị cáo có cha, mẹ là người có công với nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]Về vật chứng: Trả lại cho bị hại các vật chứng là đồ dùng cá nhân; riêng các mẫu thu giữ để giám định tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại các Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Lphạm tội “Hiếp dâm”.

Áp dụng: khoản 4 Điều 141; điểm khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L05(năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 11-4-2019.

Áp dụng:khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Trả lại cho bị hại Lê Lương Anh T gồm:

+ 01 (một) đuôi bông tai(chui hoa tai), loại bông tai nữ bằng kim loại màu vàng,uốn cong vòng tròn hai bên, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc bông tai (hoa tai), loại bông tai nữ,có gắn hạt màu trắng trên dây kim loại màu trắng; đuôi bông tai(chui hoa tai) bằng kim loại màu vàng, uốn cong vòng tròn hai bên,đã qua sử dụng.

+ 01 (một) áo thun màu vàng cam ngắn tay, loại áo nữ,mặt trước áo có ghi chữ Lazy-Sour Cream & Orion, có một khoen tròn màu trắng bằng kim loại kết vào mảnh vải màu đỏ, trên mảnh vải có chữ OFF-WHITE, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) áo ngực(áo vú) màu xanh đen, áo nữ, có thêu hoa văn màu xanh đen, hai quai áo ngực màu xanh đen gài sau lưng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) quần thun màu đen, loại quần lửng,túm ống, có hai túi trong vị trí trước đùi, loại quần nữ, dây rút(dây cột), hai bên ống quần may vải màu vàngdính dọc hai bên ống quần có dòng chữ OFF-WHITE, đã qua sử dụng.

-Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu máu của Nguyễn Văn L được thu tại Công an huyện T P, tỉnh T G và niêm phong trong phong bì màu trắng, ký hiệu M1.

+ Mẫu máu của Lê Lương Anh Tđược thu giữ tại Công an huyện T P, tỉnh T G và niêm phong trong bì thư màu trắng, ký hiệu M2.

+ 01 (một) quần lót nữ, màu hồng được niêm phong trong phong bì màu vàng, ký hiệu A1, của Lê Lương Anh T, sinh ngày 30/06/2001, ĐKTT: ấp H, xã H T, huyện T P, tỉnh T G.

Được niêm phong bằng bì thư màu trắng có chữ ký của Giám định viên Vũ Việt Hoài T.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường.

3/ Về án phí:

Áp dụng Điều 135,136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4/ Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 02 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Cơ quan điều tra CAH Tân Phước;
- THADS huyện Tân Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn M